

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ BẢN THÂN NĂM HỌC 2025 – 2026
LỚP NHÀ TRẺ D1
Giáo viên: Nguyễn Thị Xuân Ngọc -Nguyễn Thanh Hằng

Đã duyệt
Shudle
 PHÓ HIỆU TRƯỞNG
 Nguyễn Thị Mai Anh

Hoạt động	Tuần I Từ 29/09 – 03/10	Tuần II Từ 06/10 – 10/10	Tuần III Từ 13/10 – 17/10	Tuần IV Từ 20/10 – 24/10	Tuần V Từ 27/10 – 31/10	Mục tiêu
Đón trẻ	- Cô đón trẻ: Quan tâm đến sức khỏe của trẻ. Quan sát nhắc nhở trẻ sử dụng một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp với tình huống, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, thực hiện đúng các nề nếp lấy cất đồ dùng đúng nơi quy định, hướng dẫn trẻ cất ba lô và dép. - Cô trao đổi với phụ huynh về thói quen, đặc điểm của trẻ. - Giáo viên trao đổi phân công phụ trách trẻ - Cho trẻ nghe các bài hát về mẹ. - Xem tranh ảnh của các bạn mang đến, chơi đồ chơi theo ý thích, Tết Trung Thu.					1,4,10,1 1,18,21, 23,32,3 6 2,12,19, 31,35
Thể dục sáng	- Thứ 2: Cô và trẻ mặc đồng phục để làm lễ chào cờ. *Tập thể dục buổi sáng. (MT2) - Thứ 2 hàng tuần chào cờ trong lớp học. -Tập thể dục theo nhạc của trường. Thứ 2,3,4,5,6: - Khởi động: + Khởi động khớp háng – cổ + Xoay cổ tay – cổ chân + Khởi động tay – chân -Trọng động: + Tay chân phối hợp + Bật nhảy - Điều hòa: + Di chuyển chậm + Thả lỏng tay – chân - Cảm nhận thời tiết buổi sáng.					

Trò chuyện	- Trò chuyện với trẻ về Tết Trung Thu: + Ngày Tết Trung Thu có những gì? - Cho trẻ xem tranh: Múa sư tử, phá cỗ Trung thu ... và trò chuyện cùng trẻ: Nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi).(MT31) + Tên con là gì? Con là trai hay gái? - Nghe cô đọc sách tại góc sách, xem tranh ảnh qua truyện tranh - Giới thiệu cho trẻ về ngày giải phóng Thủ đô 10/10 - Con hãy kể tên những bộ phận trên khuôn mặt của con? - Con muốn làm món quà gì để tặng mẹ ngày 20/10 - Thể hiện điều mình thích và không thích. (MT32) - Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...). (MT 11) - Chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh. (MT12)					
Chơi tập có chủ đích	Thứ 2	PTVĐ: - VĐCB: Đi theo đường ngoằn ngoèo (MT1)	HĐVĐV Xếp cái cổng	PTVĐ: - VĐCB: Ném xa bằng 1 tay	HĐVĐV Xếp ngôi nhà	PTVĐ: - VĐCB: Bò chui qua cổng
	Thứ 3	HĐNB: NBTN: Đồ chơi trung thu: Đèn ông sao, trống	HĐNB: NBTN: Bé bảo vệ đôi mắt (MT19)	HĐNB: NBTN: Đôi bàn tay của bé	HĐNB: NBTN: Mẹ yêu của bé	HĐNB: NBPB: Nhận biết màu xanh - màu đỏ (MT21)
	Thứ 4	HĐ Tạo hình: Chơi xé, vò giấy (Đề tài)	HĐTạo hình: Di màu: Lá cờ (Mẫu)	HĐTạo hình: Di màu: Làm ổ rơm (Mẫu)	HĐTạo hình Dán bóng bay (Mẫu)	HĐTạo hình: Di màu: Làm mặt nước (Mẫu)

	Thứ 5	Hoạt động: Thơ: Miệng xinh (Trẻ chưa biết)	Hoạt động: Truyện: Thỏ ngoan (Trẻ chưa biết)	Hoạt động: Thơ: Đi dép (Trẻ chưa biết)	Hoạt động: Thơ: Yêu mẹ (Trẻ chưa biết)	Hoạt động: Truyện: Đôi bạn nhỏ (Trẻ chưa biết)
	Thứ 6	HD Âm nhạc: - NDC: Dạy hát: Rước đèn - NDKH: NH: Chiếc đèn ông sao	HD Âm nhạc - VDTN: Lời chào buổi sáng - NDKH: Nghe hát: Yêu Hà Nội	HD Âm nhạc - NDC: Dạy hát: Giấu tay - NDKH:TC: Ai nhanh nhất	HD Âm nhạc - NDC: Dạy hát: Mẹ yêu không nào - NDKH: TC: Tai ai tinh	HD Âm nhạc VDTN: Bóng tròn to - NDKH: Nghe hát: Cò lả.
Hoạt động ngoài trời	Thứ 2 hàng tuần: Lao động tập thể: Dọn dẹp đồ chơi, lau lá cây, lau bàn ghế					
	- HĐMD: + Giới thiệu với trẻ bánh nướng, bánh dẻo. + Xem tranh các bạn vui chơi trong sân trường + Quan sát tranh về khuôn mặt của bé. - TCVĐ: + Mắt, mũi tai, mồm. + Bong bóng xà phòng. + Tay đẹp. Chơi tự do	- HĐMD: + Xem tranh tư liệu, hình ảnh về ngày giải phóng thủ đô . + Trò chuyện về đồ dùng của bé. +Vẽ phân tự do - TCVĐ: + Trời nắng trời mưa. + Bong bóng xà phòng. + Làm theo người quản trò. - Chơi tự do	- HĐMD: + Trò chuyện công việc của mẹ. + Tìm hiểu về bà và mẹ + Cho trẻ xem hoa nở trên mặt nước. + HD trẻ cách đi dép - TCVĐ: + Dung dăng dung dẻ. + Bóng tròn to. + Chim và ô tô. - Chơi tự do	- HĐMD: + Quan sát đồ chơi trong sân trường + Trò chuyện về các bộ phận trên cơ thể + HD trẻ Cách đội mũ khi đi nắng. - TCVĐ: + Chim và ô tô. + Trời nắng trời mưa. + Đi theo vòng xoáy. - Chơi tự do	- HĐMD: + Trò chuyện về các bạn của bé. + Trẻ kể tên những món ăn trẻ thích ở trường + Trẻ chơi với lá cây - TCVĐ: + Con bọ dừa. + Ai nhanh nhất + Đi theo đường ngoằn ngoèo - Chơi tự do	

	- Chơi tự do: Chơi với bóng, gấp cua bỏ giỏ, Chơi với vòng, vẽ phấn, Chơi với lá cây. - Chơi với đồ chơi ngoài trời. - Chơi theo ý thích, chơi với đồ chơi mang theo	
	- Thứ 6 hàng tuần: + Giao lưu các trò chơi vận động giữa 2 nhóm: "Con Bọ dừa" + Giao lưu với các anh chị lớp C1 qua TC: Bò có mang vật trên lưng (cuối tháng). (MT4)	
Hoạt động góc	- Góc trọng tâm: + Tuần 1: Góc văn học: Xem tranh ảnh về gia đình. Chuẩn bị: Ảnh về gia đình. Rèn kĩ năng: Trẻ biết cách xem tranh ảnh về người thân, đồ dùng trong gia đình, biết ý nghĩa ngày Phụ nữ Việt Nam thông qua tranh ảnh. Làm quen với sách. Xem tranh ảnh về ngày tết Trung Thu. Chuẩn bị: Tranh ảnh về ngày tết Trung Thu Rèn kĩ năng: Trẻ biết cách cầm mép sách, lật từng trang, không vò nhàu nát. + Tuần 2: Bé chơi với hình khối: Xếp cái ghế. Chuẩn bị: khối gỗ hình vuông, hình chữ nhật Rèn kĩ năng: Trẻ biết xếp cạnh, xếp chồng các khối tạo thành cái ghế, cái tủ, cái, giường..... + Tuần 3: HĐVĐV: Xâu vòng tặng mẹ. Chuẩn bị: dây xâu vòng, hạt xâu. Rèn kĩ năng: Trẻ biết cách xâu vòng, cầm dây xuyên qua lỗ của hạt xâu nhiều hạt để tạo thành vòng. + Tuần 4: Bé bế em: Ru em ngủ. Chuẩn bị: búp bê, giường. Rèn kĩ năng: Trẻ biết bế em, xúc cho em ăn, nấu cơm mời cô và các bạn cùng ăn. - Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. (MT18) + Tuần 5: Góc vận động: Đi theo hiệu lệnh, bò trong đường hẹp. Chuẩn bị: Đường để bò. Rèn kĩ năng: Trẻ biết đi theo hiệu lệnh, bò trong đường hẹp không chạm vào vạch.	
HĐ ăn, ngủ, vệ sinh	- Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau. (Ngan om xì dầu, canh bắp cải nấu thịt, cháo thịt bò yến mạch, cá viên xào ngũ sắc, canh sườn khoai tây cà rốt...) - Ngủ 1 giấc buổi trưa. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định. (MT10) - Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động (Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay) (MT 23)	

Hoạt động chiều	- Dạy trẻ nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi. (MT35) - Hướng ứng tuần lễ học tập suốt đời: Hướng dẫn trẻ đọc sách, diễn rối, kể chuyện bằng rối ngón tay, tập kể chuyện cùng cô bằng con vật và tranh bằng yếm	- Dạy trẻ chơi TC: "Mắt, mũi, tai, mồm" - Trẻ làm quen kỹ năng di màu. - Nhận biết màu xanh- màu vàng (LQVT)	- Hướng dẫn trẻ làm bưu thiếp tặng mẹ ngày 20/10 - Dạy trẻ chơi TC: " Hai con chim chích" - Ôn bài thơ: “Miệng xinh" - Nhận biết màu xanh- màu đỏ - màu vàng (LQVT)	- Dạy trẻ chơi TC: " Chiếc hộp kỳ lạ" - Dạy trẻ biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt cử chỉ. (MT 36) - Trẻ làm quen kỹ năng xé giấy. - Nhận biết màu xanh- màu đỏ (LQVT)	- Hướng dẫn trẻ KN Cách đóng cửa - Trẻ làm quen kỹ năng bóp đất, lăn dọc. - Ôn bài thơ: “ Yêu mẹ"	
	- Chơi theo ý thích, chơi với đồ chơi ở các góc					
	- Thứ 6 hàng tuần: + Vui múa hát- nhận xét tuyên dương. + Phát phiếu bé ngoan. + Hoạt động trải nghiệm: Trẻ tập làm bánh dẻo chay					
Chủ đề - SK - các nội dung có liên quan	Tên của bé – Tết trung thu	Bé bảo vệ đôi mắt	Đôi bàn tay của bé	Mẹ yêu của bé	Bé thích ăn gì	

**Đánh
giá
KQ
thực
hiện**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Nhận xét của Ban giám hiệu

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

MỤC TIÊU THỰC HIỆN – MỤC TIÊU ĐÁNH GIÁ CƠ BẢN THÂN - NĂM HỌC 2025 – 2026

I.GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT.

MT1: Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.

MT2: Giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bê vật trên tay.

MT4: Phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng.

MT10: Đi vệ sinh đúng nơi qui định.

MT11: Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...).

MT12: Chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.

II.GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC.

MT18: Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi.

MT19: Nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi. Nói được tên và chức năng của 1 số bộ phận cơ thể khi được hỏi.

MT21: Chỉ, nói tên, lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/ vàng/ xanh và một số màu khác theo yêu cầu

III.GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ.

MT23: Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động. Ví dụ: Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay.

IV. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ.

MT31: Nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi).

MT32: Thể hiện điều mình thích và không thích.

MT35: Nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.

MT36: Biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.